# Cấp Giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp cho doanh nghiệp Việt Nam

* 1. **Trình tự thực hiện:**
1. Nộp hồ sơ thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp Việt Nam đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp của mình gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp đến Cảng vụ hàng không theo các hình thức trực tiếp, qua đường bưu chính, trên môi trường điện tử hoặc bằng các hình thức khác và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong hồ sơ.

1. Giải quyết thủ tục hành chính
* Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cảng vụ hàng không có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp theo mẫu. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp, phải nêu rõ lý do bằng văn bản.
* Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp chưa đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Cảng vụ hàng không có văn bản hướng dẫn người đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp hoàn chỉnh hồ sơ và thời hạn giải quyết được tính từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.

# Cách thức thực hiện:

* + - Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc
		- Qua hệ thống bưu chính; hoặc
		- Trên môi trường điện tử; hoặc
		- Hình thức phù hợp khác.

# Thành phần, số lượng hồ sơ:

1. Thành phần hồ sơ:
* Văn bản đề nghị theo mẫu quy định;
* Vận đơn hàng không thứ cấp của doanh nghiệp giao nhận.
1. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
	1. **Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
	2. **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp Việt Nam.

# Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cảng vụ hàng không miền Bắc; Cảng vụ hàng không miền Trung; Cảng vụ hàng không miền Nam.
2. Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.
3. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cảng vụ hàng không miền Bắc; Cảng vụ hàng không miền Trung; Cảng vụ hàng không miền Nam.
4. Cơ quan phối hợp: Không có.

# Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp.

* 1. **Phí, lệ phí:** Phí: 2.400.000 đồng/ Giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp.
	2. **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Văn bản đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp (Áp dụng đối với doanh nghiệp Việt Nam đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp của mình).

# Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

* 1. **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**
		+ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung

một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014;

* + - Thông tư 193/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng không;
		- Thông tư 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không;
		- Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

# Mẫu đơn và mẫu kết quả của thủ tục hành chính:

1. Mẫu đơn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**-----------------**

*………, ngày.... tháng. năm….*

**ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

**ĐĂNG KÝ XUẤT VẬN ĐƠN HÀNG KHÔNG THỨ CẤP**

*(Áp dụng đối với doanh nghiệp Việt Nam đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp của*

*mình)*

Kính gửi: Cảng vụ hàng không ……\*

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có) …………………………………………………...... Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ trên Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) …………………………………………………………………………..

Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

………………………....

Lĩnh vực hoạt động chính: ...............................................................................................

Điện thoại: ................... Fax: .............. Email: ............... Website (nếu có) .....................

Đại diện theo pháp luật:

Họ và tên ..........................................................................................................................

Chức vụ: ...........................................................................................................................

Quốc tịch: .........................................................................................................................

Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp của doanh

nghiệp Việt Nam (nêu rõ tên tổ chức, cá nhân). Chúng tôi cam kết:

* Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và chính xác của nội dung Đơn đề nghị và

hồ sơ kèm theo.

* Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động kinh doanh nói chung và những quy định liên quan đến hoạt động giao nhận hàng hóa bằng đường hàng không của tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ giao nhận Việt Nam.

**Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp**

*(Ghi rõ chức danh cụ thể ký tên, đóng dấu)*

*Tài liệu gửi kèm bao gồm:*

* Vận đơn thứ cấp của doanh nghiệp giao nhận.

\*Ghi chú: Phần kính gửi ghi cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ là các Cảng vụ hàng không miền Bắc hoặc miền Trung hoặc miền Nam tùy theo lựa chọn của người nộp hồ sơ.

1. Mẫu kết quả

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

**CẢNG VỤ HÀNG KHÔNG…**

**--------**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**--------------------**

Số: /GCN-CVHK… *Hà Nội, ngày …. tháng …. năm…*

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

**đăng ký xuất vận đơn hàng không thứ cấp**

Cảng vụ hàng không chứng nhận:

1. Tên doanh nghiệp..........................................................................................................
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ………......................................................
3. Địa chỉ trụ sở chính: .....................................................................................................
4. Lĩnh vực hoạt động chính: ............................................................................................
5. Phạm vi hoạt động: .......................................................................................................
6. Trách nhiệm của doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận: doanh nghiệp có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 61/2014/QH13 ngày 21 tháng 11 năm 2014, các Thông tư hướng dẫn và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

***Nơi nhận:***

* + ……...;
	+ ……...;
	+ Lưu: VT, …;

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

*(Ký, đóng dấu)*